

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ HẢI DƯƠNG  
TỈNH HẢI DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 65/2023/HS-ST  
Ngày 10-5-2023

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI DƯƠNG, TỈNH HẢI DƯƠNG**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm, gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Văn Sơn

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Lê Quang Khỏe và bà Phạm Thị Lan

***- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa:*** Bà Nguyễn Thị Quỳnh Anh -  
Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương tham gia phiên tòa:*** Ông Vũ Đức Tâm và bà Đinh Thị Vân

Ngày 10 tháng 5 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 21/2023/TLST-HS ngày 02/02/2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 34/2023/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 3 năm 2023 đối với các bị cáo:

**1. Phạm Văn H** (*tên gọi khác: Đ*), sinh năm 1999, tại Hải Dương; nơi đăng ký thường trú, nơi sinh sống: 4/25 C, phường C, thành phố H, tỉnh Hải Dương; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Văn V và bà Trần Thị H; tiền sự: không;

Tiền án: Bản án số 171/2019/HSST ngày 31/10/2019, TAND TP.H xử phạt H 07 tháng tù về tội Đánh bạc. Tổng hợp với hình phạt 18 tháng tù tại Bản án số 234 ngày 11/12/2017 của TAND TP.H. Buộc H phải chấp hành 25 tháng tù (*chấp hành xong hình phạt tù ngày 21/01/2022*);

Nhân thân: Bản án số 234 ngày 11/12/2017, TAND TP.H xử phạt H 18 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 36 tháng về tội Cố ý gây thương tích (*phạm tội khi chưa đủ 18 tuổi*);

Bị bắt tạm giam từ ngày 10/10/2022 đến nay, hiện bị tạm giam tại Trại tạm giam - Công an tỉnh Hải Dương; có mặt.

**2. Nguyễn Văn M**, sinh năm 2000, tại Hải Dương; nơi đăng ký thường trú, nơi sinh sống: thôn A, xã H, huyện N, tỉnh Hải Dương; nghề nghiệp: lao

động tự do; trình độ học vấn: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Đ và bà Nguyễn Thị B; tiền sự, tiền án: không; bị cáo được tại ngoại, có mặt.

**3. Vũ Việt A1**, sinh năm 1995, tại Hải Dương; nơi đăng ký thường trú, nơi sinh sống: 16/169 N, phường B, thành phố H, tỉnh Hải Dương; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Vũ Đức G và bà Nguyễn Thị Quỳnh Ph; có vợ là H2 Trúc Q và hai con, con lớn sinh năm 2018, con nhỏ sinh năm 2021; tiền sự, tiền án: không; bị cáo được tại ngoại, có mặt.

**4. Đoàn Đức D1**, sinh năm 2000, tại Hà Nội; nơi đăng ký thường trú, nơi sinh sống: 5/56 H, phường C, thành phố H, tỉnh Hải Dương; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Đoàn Thế Th và bà Vũ Thị H; có vợ là Đoàn Thị Th và một con sinh năm 2022; tiền sự, tiền án: không; bị cáo được tại ngoại, có mặt.

**5. Đoàn Huy H2**, sinh năm 1988, tại Hải Dương; nơi đăng ký thường trú: 142 Đ, phường B, thành phố H, tỉnh Hải Dương; nơi sinh sống: 89 Đại lộ H, phường N, thành phố H, tỉnh Hải Dương; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Đoàn Văn B và bà Phạm Thị Đ; có vợ là Triệu Thanh Th và hai con, con lớn sinh năm 2013, con nhỏ sinh năm 2015; tiền sự, tiền án: không; bị cáo được tại ngoại, có mặt.

**6. Nguyễn Hữu T**, sinh năm 2002, tại Hải Dương; nơi đăng ký thường trú, nơi sinh sống: thôn A, xã H, huyện N, tỉnh Hải Dương; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Thanh Ch và bà Trần Thị Ph; tiền sự, tiền án: không; bị cáo được tại ngoại, có mặt.

**7. Đinh Duy L**, sinh năm 1994, tại Hải Dương; nơi đăng ký thường trú, nơi sinh sống: 13/9 T, phường C, thành phố H, tỉnh Hải Dương; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Đinh Duy T (*Đinh Văn T*) và bà Hoàng Thị L; tiền sự, tiền án: không; bị cáo được tại ngoại, có mặt.

**8. Nguyễn Cao Th1**, sinh năm 1995, tại Hải Dương; nơi đăng ký thường trú, nơi sinh sống: 11/23 N, khu 14, phường N, thành phố H, tỉnh Hải Dương; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Cao Th và bà Hà Thị H; tiền sự, tiền án: không; bị cáo được tại ngoại, có mặt.

**9. Hà Quang D2**, sinh năm 1991, tại Hải Dương; nơi đăng ký thường trú, nơi sinh sống: 24 N, khu 1, phường T, thành phố H, tỉnh Hải Dương; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Hà Văn D và bà Nguyễn Thị H; có vợ là Lê Thị Q và hai con, con lớn sinh năm 2018, con nhỏ sinh năm 2021; tiền sự, tiền án: không; bị cáo được tại ngoại, có mặt.

**10. Nguyễn Cao Th2**, sinh năm 1992, tại Hải Dương; nơi đăng ký thường trú, nơi sinh sống: 11/23 N, khu 14, phường N, thành phố H, tỉnh Hải Dương; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Cao Th và bà Hà Thị H; tiền sự, tiền án: không; bị cáo được tại ngoại, có mặt.

**11. Nguyễn Thế A2**, sinh năm 1995, tại Bắc Giang; nơi đăng ký thường trú, nơi sinh sống: 56H C, phường T, thành phố H, tỉnh Hải Dương; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Quang S và bà Nguyễn Thị Đ; có vợ là Vũ Thị Thanh L và một con sinh năm 2015; tiền sự, tiền án: không; bị cáo được tại ngoại, có mặt.

- *Người làm chứng*: Chị Lê Thị Q, chị Vũ Thị Thanh L, anh Trần Tuấn V, chị Hà Thanh H3, chị Đinh Thị Thu H4, anh Nguyễn Kim D3, chị Tiêu Thị Ngọc Q1, anh Nguyễn Hữu Ng, anh Vũ Trung H5, anh Vũ Đình S. Đều vắng mặt.

## NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Tối ngày 30/7/2022, Nguyễn Cao Th1, Hà Quang D2 (*anh em họ với Th1 và Th2*), Nguyễn Cao Th2 (*anh trai Th1*) và Nguyễn Thế A2 cùng chị Lê Thị Q (*là vợ của Quang D2*), chị Vũ Thị Thanh L (*là vợ của Thế A2*), anh Trần Tuấn V, sinh năm 1991 và chị Hà Thanh H3, sinh năm 1993, trú tại số 6/18 N, phường N, TP. H cùng đi ăn tối, uống nước tại khu vực đường Đ, phường Q, TP. H. Khoảng 23 giờ cùng ngày, Th2 điều khiển xe mô tô Honda Wave, biển kiểm soát 34B3- 821.75 chở Th1; Quang D2 điều khiển xe máy chở chị Q, Thế A2 điều khiển xe máy chị L, anh V điều khiển xe mô tô chở chị H4 đi về.

Khi Th2 chở Th1 đến trước cửa khách sạn Hoàng Ngân ở số 84 Đ, phường Q, TP. H, chị Đinh Thị Thu H4, sinh năm 1988 ở số 7C P, phường P, TP. H điều khiển xe ô tô VinFast, biển kiểm soát 34A- 608.12 đang lùi xe gần va vào xe mô tô do Th2 điều khiển; Th2 nói “Ồ đi kiểu đó gì thế”. Thấy vậy, Phạm Văn H (*tên gọi khác là Đ, là bạn chị H3*) đang đứng ở phía trước đầu xe ô tô, đi đến chỗ Th2 và Th1 để nói chuyện thì xảy ra mâu thuẫn. H dùng tay phải đâm 01 phát vào mặt Th2 và 01 phát vào mặt Th1. Lúc này, Quang D2 chở chị Q đi đến nên Quang D2 cùng với Th2, Th1 đánh nhau với H. Th1 dùng tay ghì

cổ, Th2 dùng tay phải đấm 03 phát vào mặt, dùng chân phải đạp 01 phát vào bụng H, Quang D2 dùng tay phải đấm khoảng 06 phát vào mặt và người H.

Thấy H bị đánh, Nguyễn Văn M (*bạn của H*) là chủ quán cafe Nhí ở số 78 Đ, Đinh Duy L, Vũ Việt A1, Đoàn Đức D1 từ trong quán cafe, Nguyễn Hữu T đứng ở vỉa hè phía quán cafe, Đoàn Huy H2 đứng ở vỉa hè đối diện quán cafe chạy đến cùng với H đánh Th1, Quang D2, Th2 và Thế A2. M cầm 02 chiếc ghế gấp của quán (*loại ghế bằng vải bạt màu xanh, kích thước khoảng 30x40cm, có khung kim loại sáng màu*) ở hai tay, dùng tay trái cầm 01 ghế vọt 01 phát vào đầu Quang D2 thì Th2 xông vào ôm M. Quang D2 dùng tay phải giằng chiếc ghế rồi vung chiếc ghế về phía sau để vọt M thì bị Việt A1 đứng sau dùng tay giữ lại để Quang D2 không vọt được M. Do đang dùng nhiều lực nên tay phải của Quang D2 bị vặn tư thế gập về phía trước làm gãy 1/3 dưới xương cánh tay phải. L dùng chân phải đá 01 phát vào mặt làm Quang D2 bị ngã nằm ra đường. M tiếp tục dùng chân đạp 01 phát vào bụng; H2 cầm ghế ở tay phải, dùng chân đá 01 phát vào chân Quang D2. Việt A1 cầm ghế định đánh Quang D2, thì được L ngăn lại. Lúc này, Th2 và Th1 cùng nhau dùng tay phải đấm 02 phát vào đầu H, thì T đứng trên vỉa hè phía quán cafe dùng ghế đập 01 phát vào đầu Th1, Th1 giằng chiếc ghế của T rồi đập 01 phát vào người M; Việt A1 dùng ghế đập 01 phát vào đầu làm Th1 bỏ chạy ra khu vực trước cửa số nhà 76 Đ thì bị M, L đuổi theo giữ lại dùng tay đánh. Cùng lúc đó, Th2 và H tiếp tục dùng tay đánh nhau thì bị Đức D1 đứng trên vỉa hè dùng khung bàn (*bằng inox, kích thước khoảng 30x50cm*) vọt 01 phát vào đầu Th2 làm rách da ở vùng đầu bên phải. Việt A1 tiếp tục cầm ghế gấp vọt Th2 01 phát vào tay trái thì bị Th2 dùng tay phải đấm lại Việt A1 01 phát vào mặt, Đức D1 cầm 01 khung bàn ném trúng vào người Th2, Việt A1 cầm ghế vọt 01 phát nhưng Th2 đỡ được nên Việt A1 xông đến vọt Th2 ngã nằm ra đường. Tại khu vực trước cửa số nhà 76 Đ, Th1 bị M, L giữ lại, H2 dùng chân đá 01 phát vào hông, 01 phát vào chân, Đức D1 dùng chân đá 01 phát vào mặt, L dùng chân đá 01 phát vào bụng Th1. H chạy vào trong quán cafe lấy 01 con dao bằng kim loại (*loại dao dùng gọt hoa quả*) ở trong quán chạy ra định chém Th1 thì L và anh Nguyễn Hữu Ng, sinh năm 1999, ở xã H, huyện N, tỉnh Hải Dương (*là nhân viên quán cafe của M*) giữ và giằng lại con dao. Thấy Th1 đang bị nhóm H đánh, Th2 chạy đến đánh nhóm H thì bị L dùng tay đấm, tát vào mặt, làm Th2 ngã ra đường. H tiếp tục dùng chân đạp 02 cái vào mặt Th2. Một số người là khách uống nước ở quán cafe và người đi đường vào can ngăn nên việc đánh nhau dừng lại. Khi H lấy xe mô tô, điều khiển đi ở cửa quán cafe để chở M đi thì Thế A2 do bức tức vì thấy Th2, Th1, Quang D2 bị đánh nên lấy 01 chiếc ghế gấp của quán cafe để ở vỉa hè đối diện quán ném trúng lưng M. H điều khiển xe chở M bỏ chạy thì Thế A2 tiếp tục lấy thêm 01 chiếc ghế định đuổi theo đánh nhưng được một số người can ngăn giữ lại. Th2 và Quang D2 được đưa đến Bệnh viện đa khoa tỉnh Hải Dương điều trị. Th1 bị chấn thương phần mềm gây xây xước, rách da ở dưới đuôi mắt trái, cẳng tay phải, môi dưới.

Sự việc trên đã gây hoang mang, lo sợ cho quần chúng nhân dân, gây ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn. Ngày 31/7/2022, Ủy

ban nhân dân, các tổ chức chính trị (*dân quân chính đảng*) khu 11, phường Q, TP. H có đơn đề nghị Cơ quan có thẩm quyền điều tra, xử lý nghiêm các đối tượng theo quy định của pháp luật. Ngày 31/7/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an TP. H xác định hiện trường và quản lý hình ảnh ghi lại từ camera của số nhà 76 và 84 Đ, P. Q, TP. H.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số: 343/TgT ngày 15/11/2022, Trung tâm pháp y - Sở Y Tế Hải Dương kết luận đối với Nguyễn Cao Th1: Chấn thương phần mềm gây xây xước, rách da ở dưới đuôi mắt trái, cẳng tay phải, môi dưới. Hiện để lại 02 vết thâm màu vùng cẳng tay phải. Các tổn thương trên có đặc điểm do vật tày gây ra, Th1 bị người khác dùng tay, chân, ghê gấp đánh đều có thể gây ra. Tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại cho Nguyễn Cao Th1 là 0%.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số: 344/TgT ngày 15/11/2022, Trung tâm pháp y - Sở Y Tế Hải Dương kết luận đối với Nguyễn Cao Th2: Chấn thương gây gãy xương chính mũi, được điều trị nội khoa. Hiện ổn định, không ảnh hưởng ngủ, thở. Sẹo vết thương phần mềm vùng đầu ở đỉnh bên phải kích thước nhỏ. Chấn thương phần mềm gây xây xước ngón II, III tay phải. Hiện không phát hiện dấu vết tổn thương, di chứng. Các tổn thương trên có đặc điểm do vật tày gây ra, anh Th2 bị người khác dùng tay, chân, ghê gấp đánh đều có thể gây ra là phù hợp. Tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại cho Nguyễn Cao Th2 là 09%.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số: 345/TgT ngày 15/11/2022, Trung tâm pháp y - Sở Y Tế Hải Dương kết luận đối với Hà Quang D2: Chấn thương gây gãy 1/3 dưới xương cánh tay phải, đã phẫu thuật xử lý. Hiện ổn định, để lại sẹo mổ mặt trong cánh tay phải kích thước lớn. Tổn thương có đặc điểm do vật tày gây ra, anh Duy trong quá trình xô xát đánh nhau, bị người khác dùng ghê, tay đánh, vịn tay... đều có thể gây ra. Tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại cho Hà Quang D2 là 15%.

Tại Kết luận giám định số: 7125/KL-KLHS ngày 05/12/2022, Viện Khoa học hình sự - Bộ Công an kết luận: Không phát hiện dấu vết cắt ghép, chỉnh sửa trong nội dung hình ảnh trong 2 tệp video mẫu vật cần giám định.

Quá trình điều tra, các bị cáo khai nhận hành vi như nêu trên.

Tại bản cáo trạng số: 29/VKSTPHD ngày 02/02/2023, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương, truy tố các bị cáo Phạm Văn H, Nguyễn Văn M, Vũ Việt A1, Đoàn Đức D1, Đoàn Huy H2, Nguyễn Hữu T, Đinh Duy L, Nguyễn Cao Th1, Hà Quang D2, Nguyễn Cao Th2 và Nguyễn Thế A2 về tội Gây rối trật tự công cộng theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 318 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên thực hành quyền công tố giữ nguyên quan điểm truy tố tại bản cáo trạng nêu trên và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Về tội danh: Tuyên bố các bị cáo Phạm Văn H, Nguyễn Văn M, Vũ Việt A1, Đoàn Đức D1, Đoàn Huy H2, Nguyễn Hữu T, Đinh Duy L, Nguyễn Cao Th1, Hà Quang D2, Nguyễn Cao Th2 và Nguyễn Thế A2 phạm tội Gây rối trật tự công cộng;

- Về Điều luật: Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 318, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 17, Điều 58, khoản 1 Điều 38 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Phạm Văn H. Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 318, điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 58, khoản 1, 2 và 5 Điều 65 của Bộ luật Hình sự đối với các bị cáo Nguyễn Văn M, Vũ Việt A1, Đoàn Đức D1, Đoàn Huy H2, Nguyễn Hữu T, Đinh Duy L, Nguyễn Cao Th1, Hà Quang D2, Nguyễn Cao Th2 và Nguyễn Thế A2. Áp dụng khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Hà Quang D2, Nguyễn Cao Th1, Nguyễn Cao Th2 và Nguyễn Thế A2.

- Về hình phạt:

Xử phạt bị cáo Phạm Văn H từ 28 đến 30 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giam 10/10/2022

Xử phạt các bị cáo Nguyễn Văn M, Vũ Việt A1 và Đoàn Huy H2, mỗi bị cáo từ 25 đến 27 tháng tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 50 đến 54 tháng, thời hạn tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Xử phạt các bị cáo Đoàn Đức D1, Nguyễn Hữu T, Đinh Duy L, Nguyễn Cao Th1, Hà Quang D2, Nguyễn Cao Th2 và Nguyễn Thế A2, mỗi bị cáo từ 24 đến 26 tháng tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 48 đến 52 tháng, thời hạn tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

- Về án phí: Buộc các bị cáo phải chịu án phí theo quy định.

Tại phiên tòa, các bị cáo khai nhận hành vi của mình như nêu trên và đề nghị Tòa án giảm nhẹ hình phạt.

## **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử là hợp pháp.

[2] Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai của người làm chứng, vật chứng thu giữ được và phù hợp với các tài liệu khác có tại hồ sơ. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Trong khoảng thời gian 10 phút, từ 23 giờ 10 phút đến 23 giờ 20 phút ngày 30/7/2022, tại đường Đ, phường Q, TP. H (đoạn từ nhà số 76 đến nhà số 84), các bị cáo Phạm Văn H, Nguyễn Văn M, Vũ Việt A1, Đoàn Đức D1, Đoàn Huy H2, Nguyễn Hữu T, Đinh Duy L, Nguyễn Cao Th1, Hà Quang D2, Nguyễn Cao Th2 và Nguyễn Thế A2 có hành vi sử dụng tay, chân, khung bàn bằng kim loại,

ghế gấp (loại dùng để ngồi uống nước) và 01 con dao loại dao gọt hoa quả đũa đánh nhau gây ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội trên địa bàn.

[3] Các bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi của mình là trái pháp luật, nhưng vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Hành vi của các bị cáo đã phạm vào tội Gây rối trật tự công cộng quy định tại Điều 318 của Bộ luật Hình sự. Hành vi phạm tội của các bị cáo là bột phát, không có sự bàn bạc, thống nhất từ trước. Tuy nhiên, các bị cáo đã tiếp nhận ý chí của các bị cáo khác, có bị cáo sử dụng tay, chân, có bị cáo sử dụng hung khí và cùng nhau thực hiện hành vi phạm tội, các bị cáo đều nhìn thấy bị cáo khác sử dụng hung khí đũa đánh nhau. Vì vậy, các bị cáo đều phải chịu trách nhiệm đồng phạm với tình tiết định khung hình phạt là dùng hung khí theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 318 của Bộ luật Hình sự. Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương truy tố các bị cáo về tội phạm trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm hại đến sức khỏe của người khác, xâm hại đến trật tự, an toàn xã hội, làm mất trật tự trị an xã hội. Vì vậy, phải có một mức án tương xứng với hành vi và hậu quả mà các bị cáo gây ra mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[5] Đây là vụ án đồng phạm có đồng người tham gia, các bị cáo đều là người thực hành. Để có mức án tương xứng với hành vi và lỗi của các bị cáo, Tòa án phân tích, đánh giá vai trò, tính chất, mức độ hành vi và nhân thân của các bị cáo như sau:

[6] Nguyên nhân của tội phạm xuất phát từ bị cáo H. Chỉ vì lời nói của bị cáo Th2 với chị H3 khi tham gia giao thông. Bị cáo H do bực tức, bột phát đã đánh bị cáo Th2 và Th1, dẫn đến một số các bị cáo khác do có sự quen biết nhau nên đã tiếp nhận ý chí, cùng thực hiện hành vi phạm tội. Cụ thể, các bị cáo Phạm Văn H, Nguyễn Văn M, Đoàn Đức D1, Vũ Việt A1, Đoàn Huy H2, Nguyễn Hữu T, Đinh Duy L đã có hành vi dùng tay, chân, khung bàn, ghế gấp ngồi uống nước và 01 con dao gọt hoa quả đánh nhau với Nguyễn Cao Th2, Nguyễn Cao Th1, Hà Quang D2, Nguyễn Thế A2. Do vậy, bị cáo H là người giữ vai trò đầu; các bị cáo Nguyễn Văn M, Đoàn Đức D1, Vũ Việt A1, Đoàn Huy H2, Nguyễn Hữu T, Nguyễn Cao Th1, Hà Quang D2, Nguyễn Thế A2 đều dùng hung khí nên giữ vai trò tiếp theo; bị cáo Nguyễn Cao Th2, Đinh Duy L khi thực hiện hành vi phạm tội, không trực tiếp sử dụng hung khí gì nên giữ vai trò cuối.

[7] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, tất cả các bị cáo khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Đối với các bị cáo Nguyễn Văn M, Đoàn Đức D1, Vũ Việt A1, Đoàn Huy H2, Nguyễn Hữu T, Nguyễn Cao Th1, Hà Quang D2, Nguyễn Thế A2, Nguyễn Cao Th2 và Đinh Duy L giữ vai trò đồng phạm trong vụ án, các bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên được

hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Bị cáo Hà Quang D2 có ông nội được Nhà nước tặng thưởng nhiều Huân chương, có bố đẻ có thành tích trong chiến đấu, phục vụ chiến đấu và công tác trên biên giới phía bắc được tặng kỷ niệm chương; bị cáo Th2 và Th1 có ông ngoại được Nhà nước tặng thưởng nhiều Huân chương; bị cáo Nguyễn Thế A2 có ông bà nội được Nhà nước tặng thưởng Huy chương; nên các bị cáo Hà Quang D2, Th2, Th1 và Nguyễn Thế A2 được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[8] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo H đã bị kết án chưa được xóa án tích mà lại thực hiện hành vi phạm tội do cố ý nên phải chịu tình tiết tăng nặng là tái phạm theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự. Các bị cáo khác không phải chịu tình tiết tăng nặng.

[9] Xét tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ và tăng nặng trách nhiệm hình sự của các bị cáo. Tòa án áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với các bị cáo mới có tác dụng giáo dục đối với các bị cáo.

[10] Xét các bị cáo Nguyễn Văn M, Đoàn Đức D1, Vũ Việt A1, Đoàn Huy H2, Nguyễn Hữu T, Nguyễn Cao Th1, Hà Quang D2, Nguyễn Thế A2, Nguyễn Cao Th2 và Đinh Duy L giữ vai trò đồng phạm trong vụ án, được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ, không có tiền án, tiền sự, nhân thân tốt, có nơi thường trú cụ thể, rõ ràng. Hành vi phạm tội của các bị cáo là bột phát, các bị cáo không có sự bàn bạc, thống nhất khi thực hiện hành vi phạm tội, hành vi của các bị cáo thực hiện với vai trò đồng phạm giản đơn. Thời gian gây rối không dài. Các bị cáo không chuẩn bị công cụ từ trước để thực hiện hành vi phạm tội. Khi nảy sinh hành vi phạm tội, các bị cáo sử dụng khung bàn, ghế gấp dùng để ngồi uống nước có sẵn tại chỗ để đũa đánh nhau. Vì vậy, Tòa án áp dụng khoản 1 và 2 Điều 65 của Bộ luật Hình sự, cho các bị cáo được hưởng án treo, cải tạo tại địa phương cũng đảm bảo việc giáo dục, cải tạo các bị cáo trở thành công dân tốt, sống biết chấp hành và tuân thủ pháp luật.

[11] Về trách nhiệm dân sự: Các bị cáo Nguyễn Cao Th2, Nguyễn Cao Th1, Hà Quang D2 bị thương tích không yêu cầu bồi thường về dân sự nên Tòa án không đặt ra việc giải quyết.

[12] Về vật chứng: Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an TP. H không thu giữ được vật chứng nên Tòa án không xét. Đối với 02 đĩa DVD ghi hình ảnh do camera của số nhà 76 và 84 Đ, P. Q, TP. H ghi lại, tiếp tục được lưu trong hồ sơ vụ án.

[13] Quá trình điều tra, xác định khi bị cáo M cầm 01 chiếc ghế gấp ở tay trái vọt vào người bị cáo Hà Quang D2, thì D2 dùng tay phải giằng được chiếc ghế từ tay M. D2 vung chiếc ghế lên vọt lại M thì bị cáo Vũ Việt A1 dùng tay phải giữ lại, ngăn cản không cho Quang D2 đánh M, dẫn đến tay phải của Quang D2



bị vận tư thể làm gãy 1/3 dưới xương cánh tay phải, tổn hại 15% sức khỏe. Cơ quan điều tra xác định thương tích trên là do D2 tự gây ra cho bản thân (*sự việc xảy ra được camera ghi lại hình ảnh*). Bị cáo Quang D2 không yêu cầu, đề nghị gì liên quan đến thương tích này nên Tòa án không xét.

[14] Đối với hành vi của Phạm Văn H, Vũ Việt A1, Đoàn Đức D1, Nguyễn Văn M, Đinh Duy L, Nguyễn Hữu T và Đoàn Huy H2 đánh Nguyễn Cao Th2 bị tổn hại 09% sức khỏe, Nguyễn Cao Th1 bị tổn hại 0% sức khỏe; Th2, Th1 không yêu cầu khởi tố vụ án; Th1, Th2, Quang D2 và Thế A2 đánh H, M. Ngày 30/12/2022 Công an TP. H đã ra các quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi Cố ý gây thương tích nên Tòa án không xét.

[15] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định. Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 318, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 17, Điều 58, Điều 38 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Phạm Văn H;

Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 318, điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 58, khoản 1, 2 và 5 Điều 65 của Bộ luật Hình sự đối với các bị cáo Nguyễn Văn M, Vũ Việt A1, Đoàn Đức D1, Đoàn Huy H2, Nguyễn Hữu T, Đinh Duy L, Nguyễn Cao Th1, Hà Quang D2, Nguyễn Cao Th2 và Nguyễn Thế A2.

Căn cứ khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Hà Quang D2, Nguyễn Cao Th1, Nguyễn Cao Th2 và Nguyễn Thế A2.

1. Về tội danh: Tuyên bố các bị cáo Phạm Văn H (*tên gọi khác Đ*), Nguyễn Văn M, Vũ Việt A1, Đoàn Đức D1, Đoàn Huy H2, Nguyễn Hữu T, Đinh Duy L, Nguyễn Cao Th1, Hà Quang D2, Nguyễn Cao Th2 và Nguyễn Thế A2 phạm tội Gây rối trật tự công cộng.

2. Về hình phạt:

Xử phạt:

2.1- Bị cáo Phạm Văn H (*tên gọi khác Đức*) 28 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giam 10/10/2022

2.2- Bị cáo Nguyễn Văn M 25 tháng tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 50 tháng, thời hạn tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

2.3- Bị cáo Vũ Việt A1 25 tháng tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 50 tháng, thời hạn tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

2.4- Bị cáo Đoàn Huy H2 25 tháng tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 50 tháng, thời hạn tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

2.5- Bị cáo Đoàn Đức D1 24 tháng tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 48 tháng, thời hạn tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

2.6- Bị cáo Nguyễn Hữu T 24 tháng tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 48 tháng, thời hạn tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

2.7- Bị cáo Đinh Duy L 24 tháng tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 48 tháng, thời hạn tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

2.8- Bị cáo Nguyễn Cao Th1 24 tháng tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 48 tháng, thời hạn tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

2.9- Bị cáo Hà Quang D2 24 tháng tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 48 tháng, thời hạn tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

2.10- Bị cáo Nguyễn Cao Th2 24 tháng tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 48 tháng, thời hạn tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

2.11- Bị cáo Nguyễn Thế A2 24 tháng tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 48 tháng, thời hạn tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Nguyễn Văn M, Nguyễn Hữu T cho UBND xã H, huyện N, tỉnh Hải Dương giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Giao bị cáo Nguyễn Cao Th1, Nguyễn Cao Th2 cho UBND phường N, TP.H, tỉnh Hải Dương giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Giao bị cáo Vũ Việt A1 cho UBND phường B, TP.H, tỉnh Hải Dương giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Giao bị cáo Đoàn Huy H2 cho UBND phường N, TP.H, tỉnh Hải Dương giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Giao bị cáo Hà Quang D2, Nguyễn Thế A2 cho UBND phường T, TP.H, tỉnh Hải Dương giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Giao bị cáo Đoàn Đức D1, Đinh Duy L cho UBND phường C, TP.H, tỉnh Hải Dương giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định tại Điều 87 của Luật Thi hành án hình sự từ 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 68 và khoản 3 Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự.

3. Về án phí: Buộc các bị cáo Phạm Văn H (*tên gọi khác Đ*), Nguyễn Văn M, Vũ Việt A1, Đoàn Đức D1, Đoàn Huy H2, Nguyễn Hữu T, Đinh Duy L, Nguyễn Cao Th1, Hà Quang D2, Nguyễn Cao Th2 và Nguyễn Thế A2, mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án, trong thời hạn 15 ngày kể từ tuyên án sơ thẩm./.

**Nơi nhận:**

- Bị cáo;
- Trại Tạm giam - CA tỉnh Hải Dương;
- Cơ quan CSĐT, Cơ quan THAHS, Bộ phận hồ sơ nghiệp vụ - CA thành phố Hải Dương;
- VKSND thành phố Hải Dương;
- VKSND tỉnh Hải Dương;
- Chi cục THADS thành phố Hải Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh Hải Dương;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**(Đã ký)  
Nguyễn Văn Sơn**